

Số: /2021/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc Ban hành Đơn giá nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt gắn liền với đất để bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 2 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Đơn giá nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt gắn liền với đất để bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Hải Dương như sau:

1. Sửa đổi tên của Quyết định thành "**Ban hành Đơn giá nhà, công trình xây dựng trên đất để bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Hải Dương**".

2. Điều 1 được sửa đổi như sau:

"Ban hành kèm theo Quyết định này Đơn giá nhà, công trình xây dựng trên đất để bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Hải Dương."

3. Sửa đổi Tiêu đề Thuyết minh và quy định áp dụng ban hành kèm theo Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND như sau:

## **"THUYẾT MINH VÀ QUY ĐỊNH ÁP DỤNG**

### **ĐƠN GIÁ NHÀ, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG TRÊN ĐẤT**

#### **để bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)"*

#### 4. Sửa đổi khoản 1 Mục II Thuyết minh và quy định áp dụng như sau:

"1. Hướng dẫn áp dụng, thời gian khấu hao và mức bồi thường tối thiểu

##### a) Hướng dẫn áp dụng:

- Bộ đơn giá nhà, công trình xây dựng trên đất để bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Hải Dương được áp dụng cho các trường hợp sau:

+ Nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại khoản 1 Điều 89 Luật Đất đai số 45/2013/QH13.

+ Xác định giá trị xây dựng mới của nhà, công trình xây dựng khác quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đất đai số 45/2013/QH13 có cấu tạo phù hợp với mẫu và có diện tích sàn (hoặc sàn tầng 1) bằng hoặc nhỏ hơn diện tích xây dựng trong mẫu (nhà A, B, C: 60m<sup>2</sup>; nhà D, G, K: 32m<sup>2</sup>; nhà E: 18m<sup>2</sup>; nhà H: 50m<sup>2</sup>; chuồng trại CT: 14,8m<sup>2</sup>). Riêng đối với công trình phục vụ nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân có cấu tạo không phù hợp với mẫu hoặc có diện tích lớn hơn diện tích trong mẫu được áp dụng Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND để xác định giá trị xây mới.

- Nhà, công trình xây dựng khác quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đất đai số 45/2013/QH13 có cấu tạo không phù hợp với mẫu hoặc có diện tích xây dựng lớn hơn diện tích nêu trên hoặc không phải công trình phục vụ nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân thì giá trị xây mới của công trình được xác định theo một trong các phương pháp sau:

+ Kiểm kê khối lượng theo các công việc xây lắp tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND; cập nhật định mức, đơn giá vật liệu, nhân công, máy thi công tại thời điểm lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo khối lượng chi tiết trong tập Chiết tính đơn giá xây dựng các công việc chính kèm theo.

+ Lập bản vẽ hiện trạng; lập dự toán để xác định giá trị của công trình.

+ Kết hợp hai phương pháp nêu trên.

b) Thời gian khấu hao áp dụng đối với nhà, công trình bị thiệt hại quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất: theo thời gian trích khấu hao tối đa trong khung thời gian trích khấu

hao các loại tài sản cố định áp dụng cho các doanh nghiệp tại các Thông tư do Bộ Tài chính ban hành.

c) Đối với nhà, công trình sau khi tính mức bồi thường theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thấp hơn 20% giá trị xây dựng mới và nhà, công trình đã hết khấu hao nhưng vẫn đang sử dụng: mức bồi thường bằng 20% giá trị xây mới của nhà, công trình bị thiệt hại."

5. Sửa đổi cụm từ "ĐƠN GIÁ NHÀ Ở, CÔNG TRÌNH PHỤC VỤ SINH HOẠT GẮN LIỀN VỚI ĐẤT" trong tên của Phụ lục số 1 và Phụ lục số 2 thành "ĐƠN GIÁ NHÀ, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG TRÊN ĐẤT".

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

Quyết định số 61/2020/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc Ban hành Đơn giá nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt gắn liền với đất để bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Hải Dương hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản (*Bộ Tư pháp*);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- UBND cấp xã (do UBND cấp huyện sao gửi);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT Công nghệ thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, Cao Cường (20)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

(để báo cáo)

**Lưu Văn Bản**